

**QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ**

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÀM DƠI, TỈNH CÀ MAU

Với Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Bà Biện Thị Nhung.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Bà Phạm Thị Hà.

2. Ông Nguyễn Hoài Phong

Căn cứ vào các điều 212, 213, 235 và 246 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 584, 585 và Điều 590 của Bộ luật dân sự năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và Lệ phí tòa án;

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số 200/2017/TLST- DS ngày 09 tháng 10 năm 2017,

XÉT THẤY:

Tại phiên tòa các đương sự thỏa thuận được với nhau về việc giải quyết vụ án và thỏa thuận của các đương sự là tự nguyện, không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thỏa thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Anh Võ Hoàng P, sinh năm 1992

- *Bị đơn*: Anh Nguyễn Văn V, sinh năm 1969

Cùng địa chỉ: Ấp TC, xã TT, huyện ĐD, tỉnh Cà Mau.

2. Sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau: Anh Nguyễn Văn V đồng ý bồi thường cho anh Võ Hoàng P các chi phí trong quá trình điều trị vết thương do anh V đánh anh P cụ thể là: Tiền thuốc: 6.998.000 đồng, tiền chi phí đi lại và lưu trú: 1.090.000 đồng, tiền ăn trong quá trình điều trị: 1.800.000 đồng, tiền mất thu nhập của người bệnh và người nuôi bệnh: 3.600.000 đồng, tiền tổn thất tinh thần 6.000.000 đồng. Tổng cộng là 19.488.000 đồng. Do anh V đã bồi thường cho anh P 4.000.000 đồng nên số tiền còn lại anh V phải bồi thường tiếp cho anh P là 15.488.000đ (mười lăm triệu bốn trăm tám mươi tám nghìn đồng).

Án phí dân sự sơ thẩm: Anh Nguyễn Văn V phải chịu 774.400đ (bảy trăm bảy mươi bốn nghìn bốn trăm đồng).

Anh Võ Hoàng P được miễn án phí theo quy định.

Kể từ ngày bản án, quyết định có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2 Điều 468 Bộ luật dân sự.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

(Đã ký)

Biện Thị Nhung

Nơi nhận:

- TAND tỉnh Cà Mau;
- VKSND huyện Đầm Dơi;
- Chi cục THADS huyện Đầm Dơi;
- Các đương sự;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Biện Thị Nhung